ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1412**/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **13** tháng 11 năm 2024

QUYÉT ĐỊNH

Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Trung tâm y tế huyện Nghĩa Hành, khai thác nguồn nước dưới đất công trình Trung tâm y tế huyện Nghĩa Hành

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023;

Căn cứ Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 53/2023/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 623/QĐ-UBND ngày 16/9/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Danh mục các vùng hạn chế và vùng cho phép khai thác, sử dụng nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 61/GP-UBND ngày 27/9/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Trung tâm Y tế huyện Nghĩa Hành tại Bảng kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; đề xuất của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 5454/TTr-STNMT ngày 08/11/2024 và văn bản số 5453/TĐHS-STNMT ngày 08/11/2024.

QUYÉT ĐỊNH:

- Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Trung tâm Y tế huyện Nghĩa Hành (có địa chỉ tại thị trấn Chọ Chùa, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi) theo Giấy phép khai thác nước dưới đất số 61/GP-UBND ngày 27/9/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi cấp, với các nội dung chủ yếu sau đây:
- 1. Tên công trình khai thác, sử dụng nước: Trung tâm Y tế huyện Nghĩa Hành.

- 2. Mục đích sử dụng nước của công trình: Cấp nước cho sinh hoạt, hoạt động dịch vụ, tưới cây của Trung tâm.
- 3. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: Cấp nước cho sinh hoạt, hoạt động dịch vụ, tưới cây của Trung tâm.
 - 4. Giá tính tiền cấp quyền cho từng mục đích sử dụng: 6.000 đồng/m³;
 - 5. Tổng số ngày khai thác phải nộp tiền: 1.826 ngày.
- 6. Tổng số tiền phải nộp: 17.748.720 đồng (Mười bảy triệu, bảy trăm bốn mươi tám nghìn, bảy trăm hai mươi đồng).
 - Số tiền phải nộp theo năm:
- + Số tiền phải nộp năm đầu tiên (từ ngày 10/8/2024 đến ngày 31/12/2024): 1.399.680 đồng.
- + Số tiền phải nộp hàng năm tiếp theo (2025, 2026, 2027, 2028): 3.547.800 đồng.
- + Số tiền phải nộp năm cuối cùng (từ ngày 01/01/2029 đến ngày 10/8/2029): 2.157.840 đồng.
 - 7. Phương án nộp tiền: Hai lần/năm.
- 8. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền thực hiện theo Thông báo của Cục thuế tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- 1. Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi có trách nhiệm ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước sau khi nhận được Quyết định này; Thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại Khoản 2 Điều 55 của Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024.
- 2. Trung tâm Y tế huyện Nghĩa Hành có trách nhiệm nộp tiền theo đúng quy định tại Điều 1 của Quyết định này và thực hiện các quy định tại Điều 56 của Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024. Đồng thời chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực dẫn đến giảm số tiền phải nộp thì sẽ bị truy thu và xử lý theo quy định của pháp luật.

Nếu phát sinh các trường hợp phải điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước quy định tại Khoản 1 Điều 52 của Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024, thì Trung tâm Y tế huyện Nghĩa Hành phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

- Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Điều 4. Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND huyện Nghĩa

Hành; Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Nghĩa Hành và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND tỉnh; Cục Quản lý tài nguyên nước;
- VPUB: PCVP;
- Luu: VT, KTN.Bảo566

KT. CHỦ TỊCH KHÓ CHỦ TỊCH

Trần Phước Hiền

